

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2022/DS-ST

Ngày: 29 – 9 - 2022

Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

- Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Tuấn

Bà Trương Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 280/2022/QĐST-DS ngày 22/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 274/2022/QĐST-DS ngày 12/9/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng VNTV SMBC (VPB SMBC FC). Địa chỉ trụ sở: tầng 2, Toà nhà Ree Tower, số 9, ĐVB, phường 13, quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Lô Bằng Gi – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Lương Hoàng Y – trưởng phòng Tổ tụng theo văn bản uỷ quyền số 41/UQ-XLTD.22 ngày 18/3/2022; Công ty Luật TNHH MTV Đại Long theo văn bản uỷ quyền số 76/UQ-XLTD.22 ngày 14/5/2022.

Người đại diện theo uỷ quyền của công ty Luật TNHH MTV Đại Long: Nguyễn Tấn C – nhân viên, văn bản uỷ quyền lại số 79/UQTT-DLO.2022 ngày 15/5/2022. Có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ liên hệ: F2-73, đường Nguyễn Thị Sáu, khu vực TT, phường PT, quận CR, Tp. Cần Thơ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1972, nơi cư trú: tổ 21, ấp BH, xã BL, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 5 năm 2022 và lời khai của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH ngân hàng VNTV SMBC (sau đây viết tắt là công ty VPB SMBC FC) trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Ngày 23/01/2019, bà G có ký kết hợp đồng tín dụng số 20190126-0000441 với công ty để vay số tiền 42.200.000đ (bốn mươi hai triệu, hai trăm ngàn đồng), lãi suất 3,92%/tháng. Theo đó, bà G có nghĩa vụ trả vốn lãi là 60.822.556đ (sáu mươi triệu, tám trăm hai mươi hai ngàn, năm trăm năm mươi sáu đồng), trả dần trong vòng 18 tháng, 17 tháng đầu trả 3.310.754 đồng/tháng, tháng cuối: 4.539.738 đồng, bắt đầu từ ngày 05/3/2019.

Bà G đã trả được 12 lần với số tiền 37.542.000đ (ba mươi bảy triệu, năm trăm bốn mươi hai ngàn đồng) thì ngưng từ ngày 09/4/2022 đến nay dù công ty đã nhiều lần nhắc nhở.

Nay công ty yêu cầu bà G trả cho công ty số tiền là: 23.280.556đ (hai mươi ba triệu, hai trăm tám mươi ngàn, năm trăm năm mươi sáu đồng), trong đó vốn 19.872.516đ (mười chín triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, năm trăm mười sáu đồng), lãi: 3.408.040đ (ba triệu, bốn trăm lẻ tám ngàn, không trăm lẻ bốn mươi đồng). Ngoài ra, công ty không có yêu cầu tính lãi phát sinh.

Về án phí sơ thẩm: Theo quy định của pháp luật.

- Theo bản tự khai ngày 29/8/2022 và đơn xin vắng mặt ngày 26/9/2022., người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Do bà G có tiếp tục trả được số tiền vốn 3.000.000đ (ba triệu đồng), do đó Công ty VPB SMBC FC yêu cầu bà G trả cho công ty số tiền là: 20.280.556đ (hai mươi triệu, hai trăm tám mươi ngàn, năm trăm năm mươi sáu đồng), trong đó vốn 16.872.516đ (mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, năm trăm mười sáu đồng), lãi: 3.408.040đ (ba triệu, bốn trăm lẻ tám ngàn, không trăm lẻ bốn mươi đồng) và tiền lãi chậm trả trong giai đoạn thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị G không gửi tự khai trình bày ý kiến và vắng mặt tại các phiên họp, phiên hoà giải nên không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty VPB SMBC FC khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà Nguyễn Thị G cư trú tại huyện Châu Phú nên

Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo qui định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn bà Nguyễn Thị G đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa lần thứ hai và người đại diện theo uỷ quyền của Công ty VPB SMBC FC có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà G và công ty VPB SMBC FC là phù hợp với qui định pháp luật tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung giải quyết vụ án:*

[2.1] Về hợp đồng tín dụng: Công ty VPB SMBC FC yêu cầu bà Nguyễn Thị G có nghĩa vụ trả cho công ty tổng số tiền nợ 20.280.556đ (hai mươi triệu, hai trăm tám mươi ngàn, năm trăm năm mươi sáu đồng), trong đó vốn 16.872.516đ (mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, năm trăm mười sáu đồng), lãi: 3.408.040đ (ba triệu, bốn trăm lẻ tám ngàn, không trăm lẻ bốn mươi đồng).

[2.2] Tòa án đã thực hiện, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà G để bà thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Mặc dù bà trực tiếp ký nhận văn bản tố tụng nhưng cho đến nay bà vẫn vắng mặt không tham gia phiên họp, hòa giải, xét xử và không gửi văn bản trình bày ý kiến, xem như bà tự từ bỏ quyền lợi của bản thân cũng như không bác bỏ yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[2.3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp như: hợp đồng tín dụng số 20190126-0000441 ngày 23/01/2019; đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng cũng như trình bày của nguyên đơn tại đơn khởi kiện và các bản tự khai. Theo đó, bà G ký tên vào các văn bản nêu trên với tư cách là người đề nghị, bên vay và hợp đồng tín dụng nêu trên có nội dung phù hợp, thống nhất với trình bày của công ty VPB SMBC FC. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định giữa Công ty VPB SMBC FC và bà Nguyễn Thị G có xác lập hợp đồng tín dụng là thật. Việc xác lập hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với qui định pháp luật do đó phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng.

[2.4] Theo hợp đồng tín dụng, bà G vay số tiền 42.200.000đ (bốn mươi hai triệu, hai trăm ngàn đồng), lãi suất 3,92%/tháng. Theo đó, bà G có nghĩa vụ trả vốn lãi là 60.822.556đ (sáu mươi triệu, tám trăm hai mươi hai ngàn năm trăm năm mươi sáu đồng), trả dần trong vòng 18 tháng, 17 tháng đầu trả 3.310.754đồng/tháng, tháng cuối: 4.539.738đồng, bắt đầu từ ngày 05/03/2019. Theo Luật các tổ chức tín dụng 2017 thì Công ty VPB SMBC FC cũng là một tổ chức tín dụng, do đó căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2017 các bên có quyền tự thoả thuận về mức lãi suất cũng như trong vụ án không đương sự nào có yêu cầu xem xét về mức lãi suất của hợp đồng tín dụng, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

[2.5] Quá trình thực hiện hợp đồng, bà G không đóng vốn, lãi theo như đã thoả thuận tại hợp đồng tín dụng và lịch trả nợ. Dù công ty VPB SMBC FC đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà G vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do đó, Hội

đồng xét xử căn cứ vào Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn công ty VPB SMBC FC, buộc bà Nguyễn Thị G có nghĩa vụ trả cho Công ty VPB SMBC FC số tiền 20.280.556đ (hai mươi triệu, hai trăm tám mươi ngàn, năm trăm năm mươi sáu đồng), trong đó vốn 16.872.516đ (mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, năm trăm mười sáu đồng), lãi: 3.408.040đ (ba triệu, bốn trăm lẻ tám ngàn, không trăm lẻ bốn mươi đồng).

[2.6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty VPB SMBC FC được chấp nhận do đó nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tạm ứng án phí đã nộp. Bà Nguyễn Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2017;

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng VNTV SMBC (VPB SMBC FC).

Buộc bà Nguyễn Thị G có nghĩa vụ trả cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng VNTV SMBC (VPB SMBC FC) số tiền 20.280.556đ (hai mươi triệu, hai trăm tám mươi ngàn, năm trăm năm mươi sáu đồng), trong đó vốn 16.872.516đ (mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi hai ngàn, năm trăm mười sáu đồng), lãi: 3.408.040đ (ba triệu, bốn trăm lẻ tám ngàn, không trăm lẻ bốn mươi đồng) của hợp đồng tín dụng số 20190126-0000441 ngày 23/01/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị G phải chịu 1.014.000đ (một triệu không trăm mười bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng VNTV SMBC số tiền 582.000đ (năm trăm tám mươi hai ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003836 ngày 13/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Công ty Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng VNTV SMBC và bà Nguyễn Thị G được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND.Châu Phú;
- Chi cục THADS Châu Phú;
- Văn phòng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Cẩm Hường